

Số: 15/BC-HĐND

Nghi Dương, ngày 26 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Nghi
Dương khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026**
(Thời gian từ đầu nhiệm kỳ 2021-2026 đến 30/11/2025)

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Khái quát tình hình chung của địa phương

Xã Nghi Dương được thành lập trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 03 xã (cũ): Ngũ Phúc, Kiến Quốc và Du Lễ theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xã có diện tích tự nhiên 19,48 km², quy mô dân số 25.660 người; cơ cấu dân cư phân bố trên phạm vi rộng, gồm 19 thôn dân cư, có bề dày truyền thống văn hóa, cách mạng. Xã nằm phía đông thành phố Hải Phòng, trung gian giữa đô thị trung tâm và các vùng sản xuất nông nghiệp, có khả năng kết nối thuận lợi với các tuyến giao thông của thành phố và cả nước; tạo điều kiện phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, giao thương hàng hóa và các loại hình kinh tế. Kinh tế địa phương chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng thương mại - dịch vụ, giảm dần phụ thuộc nông nghiệp truyền thống; một bộ phận lao động tham gia dịch vụ vận tải, logistics, sản xuất công nghiệp phụ trợ và thương mại cá thể.

2. Những nhân tố ảnh hưởng đến công tác tổ chức và kết quả hoạt động của HĐND xã

2.1. Các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến công tác tổ chức và hoạt động HĐND xã:

- Địa bàn rộng, dân số đông, nhiều đơn vị dân cư sáp nhập đã làm tăng yêu cầu về quản lý nhà nước, tiếp xúc cử tri, giám sát và giải quyết kiến nghị ở nhiều khu vực khác nhau; khối lượng công việc tăng, yêu cầu đồng bộ hệ thống hạ tầng, cơ sở dữ liệu, mô hình quản trị.

- Chuyển dịch kinh tế và nhu cầu phát triển mới: Sự mở rộng các hoạt động thương mại – dịch vụ, quy hoạch dân cư, đất đai, giao thông, đầu tư công đặt ra nhiều vấn đề cần giám sát: quy hoạch, môi trường, bồi thường giải phóng mặt bằng, sinh kế người dân.

- Biến động xã hội và yêu cầu nâng cao chất lượng đời sống nhân dân: Tăng dân số cơ học, đa dạng thành phần cư trú kéo theo nhiều vấn đề an sinh, giáo dục, đô thị hóa, an ninh trật tự, đòi hỏi HĐND tăng cường giám sát, phản ánh và ban hành nghị quyết sát thực tiễn.

2.2. Các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến hoạt động HĐND xã

- Năng lực, kỹ năng của đại biểu không đồng đều: Một số đại biểu kiêm nhiệm, thiếu điều kiện thời gian nghiên cứu chuyên sâu; kỹ năng tham mưu chính sách, tiếp xúc cử tri, thảo luận nghị trường còn hạn chế.

- Công tác phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các phòng, ban, đơn vị có lúc chưa thật sự đồng bộ dẫn đến việc đôn đốc giải quyết kiến nghị cử tri còn chậm.

- Cơ sở dữ liệu, hạ tầng thông tin phục vụ giám sát và điều hành như việc ứng dụng chuyên đổi số, cơ sở dữ liệu dân cư, đất đai, kinh tế – xã hội chưa đồng bộ, gây khó khăn trong đánh giá chính xác và ban hành nghị quyết hiệu quả.

II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

1. Tình hình tổ chức của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND xã trước khi sáp nhập

- Số lượng, cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân đầu nhiệm kỳ là 76 đại biểu (các xã cũ: Kiến Quốc 26 đại biểu, Du Lễ 25 đại biểu, Ngũ Phúc 25 đại biểu). Trong đó, đại biểu nữ 29 đại biểu chiếm 38%. Trong nhiệm kỳ, có 02 đại biểu chuyển công tác khỏi địa bàn do yêu cầu nhiệm vụ; có 01 đại biểu xin nghỉ công tác, xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu (xã Du Lễ: có 01 đại biểu chuyển công tác khỏi địa bàn do yêu cầu nhiệm vụ; có 01 đại biểu nghỉ công tác và xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu; xã Ngũ Phúc có 01 đại biểu chuyển công tác khỏi địa bàn).

- Thường trực HĐND xã có 12 đại biểu (mỗi xã có 04 đại biểu là Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Trưởng 02 ban HĐND xã); trong đó đại biểu chuyên trách 03 đại biểu là Phó Chủ tịch HĐND xã.

- Các Ban của HĐND xã có 30 đại biểu; trong đó có 06 đại biểu là Trưởng các Ban, 06 đại biểu là phó Trưởng Ban và 18 đại biểu là Ủy viên các Ban của HĐND xã. Lãnh đạo và ủy viên các Ban của HĐND xã đều hoạt động kiêm nhiệm.

2. Tình hình tổ chức của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND xã sau khi sáp nhập (từ ngày 01/7/2025 đến nay)

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, HĐND xã Nghi Dương được kiện toàn về tổ chức, bảo đảm hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn rộng và dân số

lớn. HĐND xã Nghi Dương có 83/84 đại biểu (*giảm 01 đại biểu xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu*); trong đó: 01 Đại biểu Thành phố, 07 đại biểu Huyện và 72 đại biểu cơ sở. Thường trực HĐND xã gồm 04 đại biểu: Chủ tịch HĐND xã do Bí thư Đảng ủy xã kiêm nhiệm, Phó Chủ tịch HĐND xã hoạt động chuyên trách và Trưởng 02 Ban của HĐND xã hoạt động kiêm nhiệm. Phó Trưởng 02 Ban của HĐND xã hoạt động chuyên trách và 02 chuyên viên giúp việc đã từng bước đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động của HĐND xã.

- Tổ chức HĐND xã bảo đảm theo đúng quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn; quy mô đại biểu đông, bảo đảm tính đại diện rộng, cơ cấu thành phần hợp lý giữa các khu vực dân cư sau sáp nhập. Cơ cấu Thường trực HĐND bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện, tạo tính thống nhất trong chỉ đạo, điều hành; bố trí Phó Chủ tịch và Phó Trưởng các Ban hoạt động chuyên trách tạo điều kiện nâng cao chất lượng thẩm tra, tổng hợp, giám sát và điều phối hoạt động. Hoạt động của HĐND được duy trì nền nếp; từ 01/7/2025 đến nay đã tổ chức 03 kỳ họp, trong đó có 01 kỳ họp chuyên đề để quyết nghị các vấn đề phát sinh trong quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và đời sống nhân dân.

- Thường trực HĐND xã đã chủ động trong điều hành và thực hiện theo chương trình công tác năm, duy trì chế độ hội ý, giao ban; thực hiện tốt chức năng điều hòa, phối hợp hoạt động các Ban và đại biểu HĐND; tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị kỳ họp, thẩm tra, rà soát các nội dung trình HĐND xã.

- Đối với các Ban của HĐND: Cơ cấu trưởng Ban kiêm nhiệm, Phó Trưởng Ban chuyên trách bảo đảm cân bằng giữa lãnh đạo chính trị và năng lực tham mưu chuyên môn. Các Ban tăng cường khảo sát, thẩm tra các báo cáo, tờ trình liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đất đai, đầu tư công sau sáp nhập; bước đầu thực hiện tốt chức năng phối hợp giải trình, theo dõi kết quả thực hiện nghị quyết. Tuy nhiên, quy mô xã lớn, lĩnh vực quản lý rộng, khối lượng văn bản nhiều, yêu cầu nâng cao chất lượng thẩm tra chuyên sâu theo từng lĩnh vực.

- HĐND xã có 03 Tổ đại biểu được kiện toàn, cơ bản hoạt động nền nếp; duy trì tiếp xúc cử tri, nắm bắt ý kiến, tổng hợp phản ánh kiến nghị theo khu vực. Vai trò trưởng Tổ đại biểu được phát huy, giúp phân công nhiệm vụ từng đại biểu theo thôn, cụm dân cư. Tuy nhiên, phạm vi địa bàn rộng, dân cư phân tán, yêu cầu tăng cường phương thức tiếp xúc linh hoạt, ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp cận các nhóm đối tượng chuyên biệt.

- Đại biểu HĐND xã có sự kế thừa từ nhiệm kỳ trước, phát huy vai trò đại diện, tham gia đầy đủ kỳ họp, hoạt động giám sát và tiếp xúc cử tri. Nhiều đại biểu là cán bộ chủ chốt các cơ quan, đơn vị của xã, có điều kiện tham gia quyết sách tại

địa phương; tuy nhiên tỷ lệ đại biểu kiêm nhiệm cao, thời gian và kỹ năng giám sát chưa đồng đều, cần tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng đánh giá chính sách và theo dõi thực thi nghị quyết.

**** Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn xã:***

+ Thuận lợi:

- Địa bàn mới có quy mô lớn tạo điều kiện hoạch định chính sách phát triển tổng thể, tăng nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao tầm ảnh hưởng của nghị quyết HĐND xã.

- Cơ cấu bộ máy được tổ chức tinh gọn, thống nhất, tăng tính lãnh đạo và điều hành tập trung, đặc biệt trong mối quan hệ giữa Đảng ủy- HĐND - UBND xã.

- Bố trí cán bộ chuyên trách tại Thường trực và các Ban tăng cường nền tảng chuyên môn, giúp nâng cao chất lượng tham mưu, giám sát và theo dõi sau nghị quyết.

- Hệ thống thông tin, chuyển đổi số được đẩy mạnh hỗ trợ quản lý văn bản, tra cứu hồ sơ, giám sát và công khai minh bạch hoạt động của HĐND xã.

+ Khó khăn, hạn chế:

- Quy mô xã lớn, dân cư đông, phân tán theo nhiều thôn gây khó khăn trong tiếp xúc cử tri, khảo sát thực tế và thu thập thông tin.

- Tỷ lệ đại biểu kiêm nhiệm cao, thời gian dành cho hoạt động HĐND còn hạn chế, kỹ năng giám sát và thẩm tra chưa đồng đều.

- Khối lượng công việc lớn nhưng cơ sở vật chất, thiết chế hỗ trợ hoạt động HĐND (phòng làm việc, trang thiết bị, hệ thống dữ liệu hành chính) chưa được đầu tư đồng bộ sau sáp nhập.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND XÃ

1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

1.1. Tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân

- Công tác chuẩn bị kỳ họp luôn được Thường trực HĐND xã quan tâm thực hiện đúng quy định: trước kỳ họp, Thường trực HĐND xã xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp; chủ động phối hợp với UBND xã, Ban Thường trực UBMTTQ xã tổ chức hội nghị liên tịch để thống nhất dự kiến nội dung chương trình và thời gian tổ chức các kỳ họp; sau các hội nghị, Thường trực HĐND xã đã ban hành các kế hoạch, thông báo về dự kiến nội dung, chương trình, thời gian tổ chức kỳ họp, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các đơn vị, ngành có liên quan để phối hợp chuẩn bị các nội dung phục vụ kỳ họp. Chủ động, tích cực phối hợp với UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nhiệm

vụ để chuẩn bị các nội dung và điều kiện tổ chức kỳ họp đảm bảo tiến độ thời gian và tuân thủ đúng quy định của pháp luật; phân công nhiệm vụ cho các Ban HĐND, UBND xã trong việc chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ kỳ họp; chỉ đạo Văn HĐND và UBND xã thực hiện việc gửi hồ sơ tài liệu đến đại biểu HĐND xã theo đúng quy định về thời gian để đại biểu chủ động nghiên cứu; chỉ đạo công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, cổng thông tin điện tử của xã về nội dung, chương trình, thời gian diễn ra kỳ họp đến các đại biểu và toàn thể nhân dân trong xã biết và theo dõi.

- Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND các xã đã tổ chức 45 kỳ họp (*30 kỳ họp thường lệ và 15 kỳ họp chuyên đề để giải quyết công việc phát sinh đột xuất*); trong đó HĐND xã Kiến Quốc cũ đã tổ chức 13 kỳ họp, HĐND xã Du Lễ đã tổ chức 16 kỳ họp, HĐND Ngũ Phúc đã tổ chức 13 kỳ họp và HĐND xã Nghi Dương đã tổ chức 03 kỳ họp.

1.2. Việc ban hành các Nghị Quyết

- Trong nhiệm kỳ 2021–2026, UBND xã cùng các phòng, đơn vị chuyên môn, ngành đã thực hiện nghiêm túc việc gửi tài liệu phục vụ HĐND xã theo đúng quy định. Các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết được gửi đầy đủ, kịp thời trước kỳ họp từ 07–10 ngày nhằm tạo điều kiện cho các Ban HĐND và đại biểu nghiên cứu, thảo luận. Nội dung tài liệu cơ bản đầy đủ, bao gồm số liệu, phân tích tình hình, phương án thực hiện và dự kiến tác động về kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh. Việc gửi tài liệu được thực hiện bằng văn bản giấy và hỗ trợ bằng dữ liệu điện tử, giúp nâng cao hiệu quả chuẩn bị kỳ họp.

- Hoạt động thẩm tra được thực hiện nghiêm túc, tạo điều kiện cho đại biểu có thông tin đầy đủ, góp ý, điều chỉnh nội dung, nâng cao chất lượng nghị quyết trước khi trình HĐND xã thông qua. Các Ban của HĐND xã thực hiện thẩm tra dự thảo nghị quyết theo quy định, gồm: thẩm tra về nội dung pháp lý đảm bảo phù hợp với luật, nghị quyết cấp trên và quy chế của HĐND; thẩm tra về tính khả thi, đánh giá nguồn lực, khả năng thực hiện, tác động đến phát triển KT-XH, đời sống dân cư; thẩm tra về tính hợp lý kỹ thuật rà soát số liệu, các chỉ tiêu, phân công trách nhiệm, cơ chế giám sát sau khi ban hành.

- Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND xã đã ban hành 159 nghị quyết; bình quân 3-4 nghị quyết được ban hành trong 01 kỳ họp. (*Từ ngày 01/7/2025 đến nay, HĐND xã Nghi Dương đã ban hành 18 nghị quyết*). Mỗi kỳ họp đều ban hành nghị quyết phù hợp với nội dung thảo luận và thẩm tra, bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành phát triển địa phương. Các nghị quyết được ban hành đều đảm bảo tính pháp lý, khả thi và sát thực tiễn; nội dung trình bày rõ ràng, có cơ chế giám sát, phân công nhiệm vụ và thời hạn thực hiện cụ thể. Đại biểu HĐND tham gia góp ý tích cực, đảm bảo nghị quyết phản ánh đầy đủ ý kiến

cử tri và nhu cầu phát triển địa phương. UBND xã và các đơn vị liên quan chủ động triển khai nghị quyết; nhiều nội dung đạt hiệu quả rõ rệt trong quản lý đầu tư công, phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết kiến nghị cử tri. HĐND xã theo dõi, giám sát việc thực hiện nghị quyết thông qua báo cáo định kỳ, khảo sát chuyên đề và tiếp xúc cử tri, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình và chất lượng quản lý tại địa phương. Nhìn chung, việc ban hành và thực hiện nghị quyết của HĐND xã đã tạo cơ sở pháp lý vững chắc, bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu phát triển, đồng thời nâng cao vai trò của HĐND xã trong giám sát, điều hành chính quyền địa phương.

1.3. Hoạt động giám sát của HĐND xã

1.3.1. Hoạt động giám sát tại kỳ họp HĐND xã

- Trong kỳ họp các đại biểu HĐND xã tập trung xem xét, nghiên cứu các báo cáo công tác 06 tháng, hằng năm của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Xem xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 06 tháng, hằng năm; quyết định các chỉ tiêu, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã. Xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về: thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; về công tác phòng, chống tham nhũng; về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri; về việc thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

- Giám sát thông qua hoạt động thảo luận, chất vấn: Trước các kỳ họp thường lệ hằng năm, Thường trực HĐND xã đã ban hành Công văn đề nghị các Tổ đại biểu HĐND xã họp thống nhất đăng ký nội dung thảo luận, chất vấn tại các kỳ họp HĐND xã; trên cơ sở đó, Thường trực HĐND xã đề nghị HĐND xã quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn để tổ chức phiên chất vấn tại kỳ họp đảm bảo đúng quy định. Sau kỳ họp các kỳ họp, Thường trực HĐND xã đã phân công các Ban HĐND xã giám sát các nội dung chất vấn tại kỳ họp. Qua giám sát cho thấy, các phòng chuyên môn, công chức phụ trách chuyên môn của xã cơ bản nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã trả lời chất vấn của đại biểu HĐND xã và ý kiến kết luận của Chủ tọa kỳ họp tại phiên chất vấn.

1.3.2. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp HĐND xã

- Thực hiện Luật giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, trên cơ sở Nghị quyết của HĐND xã về chương trình giám sát hằng năm, Thường trực HĐND xã tổ chức giám sát 42 chuyên đề về: Hiệu quả kinh tế mô hình tích tụ ruộng đất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, công tác sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ làm thủy lợi nội đồng theo Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố; Công tác quản lý tài chính ngân sách trên địa bàn;

Công tác quản lý, chấp hành pháp luật về đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn; Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018; Nghị quyết số 52/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 và Nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố trên địa bàn xã; Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh trong lĩnh vực đất đai; Công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã; công tác giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri..... Chỉ đạo các Ban HĐND xã thực hiện giám sát 34 chuyên đề giám sát theo lĩnh vực được phân công. Kết thúc chuyên đề giám sát, căn cứ báo cáo của Đoàn giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân xã ban hành Thông báo kết luận giám sát, đề xuất, kiến nghị giải pháp thực hiện đối với UBND xã, các đơn vị, phòng, ban chuyên môn cụ thể; giao các Ban HĐND, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND xã thường xuyên giám sát việc thực hiện, tổng hợp, báo cáo HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

- Thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013, Thường trực Hội đồng nhân dân tổ chức tiếp công dân theo lịch tiếp công dân Thường trực HĐND xã tại trụ sở và lịch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại đơn vị bầu cử, cũng như tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân xã để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cử tri và nhân dân theo quy định; đồng thời, tiến hành khảo sát, giám sát thường xuyên việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; chỉ đạo Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã tiến hành thẩm tra các báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trình tại các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân xã. Qua kết quả giám sát nhận thấy Ủy ban nhân dân xã đã ban hành văn bản chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thực hiện rà soát và tập trung giải quyết các kiến nghị của cử tri; chất lượng giải quyết các kiến nghị cử tri đã được nâng lên, tập trung vào thẳng vấn đề cử tri kiến nghị.

- Hoạt động chất vấn, giải trình tại phiên họp của Thường trực HĐND được Thường trực Hội đồng nhân dân xã chú trọng thực hiện tốt. Trước kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công các Ban HĐND xã tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu gửi về Thường trực HĐND xã để chuyển đến Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chuẩn bị trả lời tại kỳ họp về các nội dung chủ yếu sau: công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng; công tác vệ sinh môi trường; công tác sản xuất nông nghiệp, an ninh trật tự... Ngoài các nội dung chất vấn mới, Thường trực Hội đồng nhân dân xã cũng tổ chức tái chất vấn, truy vấn đối với các vấn đề chưa được giải quyết triệt để, trả lời chưa rõ ràng, chưa có chuyển biến đáng kể sau khi thực hiện cam kết chất vấn như: công tác vệ sinh môi trường; sản xuất nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới; công tác đo đạc xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai.... Kết thúc phiên chất vấn, Chủ tọa kỳ họp đã có tổng hợp, kết luận riêng, ban hành Nghị quyết về chất vấn, đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thực hiện tốt các giải pháp đã cam kết để khắc phục hạn chế, tạo chuyển biến tích cực đối với vấn đề

được chất vấn. Đánh giá, xem xét việc thực hiện cam kết về nội dung chất vấn thường xuyên và tại kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân xã gần nhất.

- Định kỳ hàng tháng, hàng quý Thường trực HĐND xã tổ chức các hội nghị giao ban theo quy chế làm việc của HĐND xã. Tổ chức thành công các phiên họp Thường trực HĐND xã vào hằng quý trong năm; xem xét kết quả giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước các kỳ họp thường lệ HĐND xã. Trên cơ sở phân tích, đánh giá những thuận lợi, khó khăn, tồn tại hạn chế và đưa ra các giải pháp khắc phục; đồng thời Thường trực HĐND xã đề xuất với Thường trực Đảng ủy, UBND xã tiếp tục chỉ đạo có hiệu quả; đồng thời giao nhiệm vụ cho các Ban HĐND và đại biểu HĐND xã tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các vấn đề của các đơn vị, ngành; định kỳ báo cáo kết quả về Thường trực HĐND xã.

1.4. Hoạt động tiếp xúc cử tri; tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

1.4.1. Hoạt động tiếp xúc cử tri

- Thường trực HĐND xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức các Hội nghị tiếp xúc cử tri với Tổ đại biểu HĐND huyện; tham dự hội nghị tiếp xúc cử tri với Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng trước và sau các kỳ họp của Quốc hội; Đại biểu HĐND thành phố trước và sau các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Thường trực HĐND xã chủ động phối hợp, thống nhất với UBND, Ban Thường trực UBMTTQ xã về thời gian, nội dung, địa điểm tiếp xúc cử tri theo đúng quy định; tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch và thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã về nội dung, thời gian, địa điểm tiếp xúc để các đại biểu và toàn thể nhân dân trong xã biết và bố trí thời gian tham dự hội nghị; phối hợp và chuẩn bị chu đáo tài liệu phục vụ hội nghị tiếp xúc; phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Thường trực HĐND, UBND xã dự và chỉ đạo các điểm tiếp xúc. Trong nhiệm kỳ qua đã tổ chức 52 hội nghị tiếp xúc cử tri, với trên 2000 đại biểu cử tri đại diện cho cử tri trong xã về dự và đã tham gia trên 560 lượt ý kiến, kiến nghị. Thường trực HĐND, Ban TT.MTTQ xã đã tổng hợp đầy đủ, trung thực báo cáo tại kỳ họp, gửi đến UBND xã, các phòng, ban, đơn vị có thẩm quyền giải quyết, trả lời cử tri tại kỳ họp thường lệ tiếp theo. Kết quả, trên cơ sở báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp thường lệ HĐND xã, UBND xã đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tập trung giải quyết đạt trên 90% các ý kiến kiến nghị liên quan đến thẩm quyền của địa phương; số ý kiến kiến nghị còn lại liên quan đến thẩm quyền cấp trên, được Thường trực HĐND xã tổng hợp, báo cáo theo quy định.

1.4.2. Hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

- Hằng năm, Thường trực Hội đồng nhân dân xã đã ban hành Thông báo lịch tiếp công dân của Thường trực HĐND xã và lịch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại đơn vị bầu cử. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND xã không nhận được đơn thư kiến nghị phản ánh của công dân; Thường trực HĐND xã tham dự các hội nghị tiếp công dân, giải quyết đơn thư của UBND xã, tham gia ý kiến, giải thích, hướng dẫn cho công dân về các nội dung kiến nghị, thắc mắc, bức xúc của công dân, đồng thời yêu cầu các ngành liên quan xem xét, giải quyết; mặt khác, thông qua hội nghị Thường trực HĐND xã cũng tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần làm ổn định tình hình chính trị của địa phương.

- Hạn chế, các giải pháp đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri: Địa bàn xã rộng, dân cư trải dài, có nhiều thôn dân cư (*19 thôn và các đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế, HTX...*). Tỷ lệ đại biểu kiêm nhiệm cao, nhiều đại biểu vừa tham gia công tác chính quyền, vừa hoạt động HĐND, nên thời gian dành cho tiếp xúc cử tri còn hạn chế, dẫn đến việc nắm bắt ý kiến, kiến nghị của dân chưa đầy đủ và kịp thời. Để đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri, cần phải đổi mới phương thức tiếp xúc lòng ghép nhiều hình thức như tiếp xúc theo thôn dân cư, khảo sát chuyên đề, sử dụng các nền tảng trực tuyến, ứng dụng phản ánh kiến nghị, email... để thu thập ý kiến cử tri, đặc biệt với các nhóm dân cư khó tiếp cận, giúp tăng độ bao phủ và kịp thời xử lý thông tin; giúp đại biểu tiếp cận đông cử tri hơn, giảm chi phí và thời gian di chuyển, đồng thời nâng cao hiệu quả thu thập ý kiến. Đồng thời quan tâm bồi dưỡng nâng cao kỹ năng đại biểu, tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng lắng nghe, chất vấn, ghi nhận ý kiến, tổng hợp thông tin, nhằm nâng cao năng lực của đại biểu trong quá trình tiếp xúc và xử lý phản ánh cử tri.

2. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND xã

- Phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của HĐND xã trong hệ thống chính trị, Thường trực HĐND xã đã triển khai nhiệm vụ thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật. Trong nhiệm kỳ qua, Thường trực HĐND xã đã ban hành hệ thống các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban và đại biểu HĐND xã; ban hành Chương trình công tác năm, Kế hoạch giám sát năm....Lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho các Ban trong thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án của UBND xã và các phòng, đơn vị liên quan. Chỉ đạo các Ban HĐND xã xây dựng chương trình công tác, kế hoạch giám sát năm theo Nghị quyết giám sát của HĐND và kế hoạch giám sát năm của Thường trực HĐND xã. Điều phối hoạt động giữa các Ban nhằm tránh chồng chéo nội dung thẩm tra, bảo đảm mỗi Ban phụ trách lĩnh vực chuyên môn rõ ràng. Đồng thời hướng dẫn, đôn đốc công

tác thẩm tra, giám sát chuyên đề, đảm bảo các Ban báo cáo đầy đủ trước kỳ họp; kiểm tra chất lượng nội dung, số liệu, tính khả thi của các dự thảo nghị quyết; tổ chức hội ý định kỳ giữa Thường trực và các Ban đề ra soát tiến độ, đánh giá kết quả, điều chỉnh phương án phối hợp khi cần. Kết quả các Ban HĐND xã cơ bản hoạt động đúng chương trình, kịp thời, hiệu quả, nâng cao chất lượng thẩm tra và giám sát, bảo đảm đại biểu HĐND được cung cấp thông tin đầy đủ để quyết định các nội dung theo thẩm quyền.

2.2. Việc tổ chức các phiên họp Thường trực HĐND xã

Trong nhiệm kỳ qua, Thường trực HĐND xã đã tổ chức 142 phiên họp định kỳ và đột xuất, tập trung chuẩn bị cho các kỳ họp HĐND xã và giám sát chuyên đề. Số lượng nội dung được xem xét và quyết định trong các phiên họp chủ yếu là thẩm tra dự thảo các nghị quyết thuộc các lĩnh vực: kinh tế – xã hội, ngân sách, đất đai...; xem xét các báo cáo chuyên đề của UBND và các phòng, đơn vị về tình hình thực hiện nghị quyết, giải quyết kiến nghị cử tri. Các phiên họp Thường trực HĐND được tổ chức bài bản, có biên bản, phân công rõ trách nhiệm các đại biểu, đảm bảo công khai và minh bạch.

2.3. Quan hệ công tác

- *Quan hệ giữa Thường trực HĐND với cấp ủy Đảng:* Thường trực HĐND xã chấp hành nghiêm túc các nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy; thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

- *Quan hệ giữa Thường trực HĐND với UBND xã:* thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp công tác giữa HĐND, UBND, UBMTTQ xã nhiệm kỳ 2021-2026; công tác phối hợp với UBND xã ngày càng chặt chẽ và hiệu quả. Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND đã phối hợp chặt chẽ với UBND chuẩn bị chu đáo các văn bản, tài liệu phục vụ cho kỳ họp; các văn bản của Thường trực HĐND trình trước kỳ họp đã bổ sung, hỗ trợ làm sáng tỏ hơn nội dung báo cáo và đề án của UBND, giúp cho đại biểu nắm vững được nội dung cụ thể và sâu sắc để thảo luận và quyết định, do vậy, đã góp phần nâng cao chất lượng các kỳ họp. Sau các kỳ họp, Thường trực HĐND đã phối hợp với UBND xã tổ chức hội nghị triển khai các nghị quyết của HĐND, giao nhiệm vụ kế hoạch để tổ chức thực hiện. UBND đã phân công cụ thể các thành viên chịu trách nhiệm thực thi trên từng lĩnh vực, đảm bảo cho các nghị quyết của HĐND được thực hiện chặt chẽ, chu đáo. Giữa hai kỳ họp, Thường trực HĐND đã phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong việc xử lý các vấn đề phát sinh nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nghị quyết của HĐND và tạo điều kiện để UBND chỉ đạo, điều hành thuận lợi hơn.

- *Quan hệ giữa HĐND với MTTQ xã:* Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ xã và các tổ chức chính trị xã hội trong hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, vận động nhân dân thực hiện pháp luật nhà nước, quy định của địa

phương; tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ và các tổ chức thành viên tham gia xây dựng chính quyền; phối hợp với UBND xã tổ chức hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu Đảng, chính quyền xã với nhân dân. Trong quá trình hoạt động, Chủ tịch UBND xã và đại diện các đoàn thể thành viên được mời dự các kỳ họp và các hoạt động khác của HĐND xã; thực hiện tốt và hiệu quả quy chế phối hợp hoạt động công tác: HĐND thường xuyên thông báo hoạt động của mình cho MTTQ theo qui định và ngược lại MTTQ đã tạo điều kiện thuận lợi cho đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri thuận lợi, có chất lượng và đã phát huy tốt vai trò vận động nhân dân hưởng ứng, tham gia thực hiện thắng lợi các nghị quyết của HĐND xã.

- *Quan hệ giữa Thường trực HĐND xã với các tổ chức chính trị, xã hội:* Hoạt động của Thường trực HĐND xã luôn luôn gắn liền với hoạt động của cấp uỷ, và phối hợp chặt chẽ với Mặt trận, các đoàn thể quần chúng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương trên cơ sở nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật qui định, đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở. Có thể khẳng định rằng, Thường trực HĐND xã đã từng bước nâng cao được hiệu lực, hiệu quả hoạt động của mình, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng ở địa phương.

2.4. Công tác thông tin, tuyên truyền hoạt động của HĐND, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã

- Công khai thông tin: Chỉ đạo Văn phòng HĐND – UBND xã thực hiện công khai thông tin về chương trình kỳ họp, nghị quyết, báo cáo giám sát trên bảng tin xã và Cổng thông tin điện tử của xã.

- Tuyên truyền kết quả hoạt động: Tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri sau các kỳ họp thường lệ để thông báo kết quả kỳ họp và nghị quyết HĐND xã.

- Cập nhật tình hình triển khai nghị quyết, giải quyết kiến nghị cử tri, kết quả giám sát chuyên đề đến các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã.

Việc công khai và tuyên truyền nâng cao nhận thức, sự giám sát của nhân dân, đồng thời giúp các đại biểu HĐND nắm sát thực tiễn, phục vụ công tác quyết định, giám sát và phản biện chính sách.

3. Hoạt động các Ban của HĐND xã

Thực hiện các quy định của Luật; sự phân công của Thường trực HĐND xã, trong năm nhiệm kỳ qua các Ban HĐND xã đã phối hợp chặt chẽ với UBND xã và các đơn vị, ngành của địa phương, tiến hành các hoạt động thẩm tra, giám sát theo đúng chương trình công tác đề ra.

3.1. Thực hiện chức năng thẩm tra: các Ban của HĐND xã đã tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết do UBND xã ban hành trình tại các kỳ họp của HĐND xã; công tác thẩm tra của các Ban được tiến hành nghiêm túc, kết

hợp việc nghiên cứu, khảo sát thực tế với việc xem xét báo cáo; trong quá trình thẩm tra, các thành viên của Ban đã tập trung nghiên cứu và có nhiều ý kiến đóng góp với tinh thần trách nhiệm cao về những vấn đề đưa ra những giải pháp hữu hiệu về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Qua thẩm tra các Ban có nhiều kiến nghị, đề nghị UBND xã, các ngành thuộc UBND xã xem xét để điều chỉnh các nội dung cho phù hợp trước khi trình kỳ họp; hoạt động thẩm tra đảm bảo các căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn và trình tự thủ tục thẩm tra theo luật định.

3.2. Thực hiện chức năng giám sát: Hai ban của HĐND xã đã chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ giám sát theo lĩnh vực Ban phụ trách, đảm bảo theo đúng kế hoạch đề ra trong từng năm và tuân thủ đúng các quy định của luật. Hai Ban HĐND xã chủ động triển khai giám sát theo lĩnh vực phụ trách và hoàn thành theo kế hoạch giám sát hằng năm đã xây dựng, đồng thời tuân thủ chương trình và quy định về thủ tục giám sát, báo cáo kết quả, kiến nghị UBND xã xử lý. Kết quả, qua giám sát, các Ban đã phát hiện và kiến nghị xử lý những vấn đề tồn tại, đồng thời đề nghị UBND xã, các phòng, đơn vị thực hiện nghiêm túc nghị quyết và chính sách theo Pháp luật và Nghị quyết của HĐND xã.

4. Hoạt động của Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã

4.1. Đại biểu HĐND xã: Các đại biểu HĐND xã đã cơ bản thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ theo luật định, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của cử tri, liên hệ chặt chẽ với cử tri, tham gia cơ bản đầy đủ các buổi tiếp xúc cử tri để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cử tri, những vấn đề phát sinh, bức xúc tại địa bàn nơi mình ứng cử, phản ánh tới Thường trực HĐND, UBND xã để có hướng giải quyết kịp thời; đồng thời tăng cường phối hợp với thôn dân cư, tổ chức giám sát thường xuyên tại nơi cư trú hoặc nơi mình ứng cử kịp thời tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật. Tích cực và tham gia đầy đủ các kỳ họp HĐND xã, chuẩn bị kỹ lưỡng các nội dung chất vấn, tham luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo nghị quyết HĐND xã.

4.2. Các Tổ đại biểu HĐND xã: Các Tổ đại biểu HĐND xã thực hiện tốt chức năng tổ chức, phối hợp và thống nhất ý kiến tập thể, với các hoạt động cụ thể:

- Họp Tổ trước kỳ họp để thảo luận, thống nhất ý kiến vào kết quả tổ chức thực hiện nghị quyết HĐND của UBND xã; đánh giá việc giải quyết kiến nghị, phản ánh của cử tri, đảm bảo các vấn đề được chuyển tải đầy đủ, chính xác đến HĐND; thống nhất nội dung tham luận, chất vấn, bảo đảm đại diện ý chí cử tri đồng bộ, không trùng lặp và tập trung trọng tâm.

- Phối hợp với Ban công tác Mặt trận thôn dân cư: Chủ động tổ chức tiếp xúc cử tri trước mỗi kỳ họp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị gửi Thường trực HĐND xã đúng quy định; hỗ trợ cử tri hiểu rõ nội dung nghị quyết, chủ trương, chính sách, góp phần nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình; tạo cơ chế trao đổi

thông tin giữa Tổ đại biểu, UBND và Mặt trận để phản hồi nhanh các vấn đề dân sinh phát sinh.

- Thực hiện giám sát tại khu vực cư trú của các thành viên Tổ, phối hợp với đại biểu và Ban HĐND xã; theo dõi việc triển khai các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, phát hiện những khó khăn, hạn chế trong thực hiện chính sách.

5. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND xã

5.1. Điều kiện làm việc của đại biểu HĐND xã

- Cơ sở vật chất và hạ tầng làm việc: HĐND xã được cung cấp văn phòng làm việc, phòng họp, trang thiết bị phục vụ hội họp và lưu trữ hồ sơ, văn bản; các kỳ họp, phiên họp Thường trực và Ban HĐND được tổ chức tại hội trường, phòng họp đầy đủ tiện nghi, bảo đảm tính bảo mật và minh bạch trong xử lý tài liệu, hồ sơ; trang thiết bị tin học, kết nối internet, máy in hỗ trợ việc nghiên cứu hồ sơ, soạn thảo văn bản, tổng hợp dữ liệu.

- Tài liệu và thông tin phục vụ công tác: Đại biểu được cung cấp báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết, kết quả giám sát, số liệu thống kê trước kỳ họp, bảo đảm thời gian nghiên cứu đầy đủ; hồ sơ thẩm tra, báo cáo giám sát và ý kiến cử tri được cập nhật kịp thời, giúp đại biểu ra quyết định chính xác, sát thực tiễn.

- Điều kiện về thời gian và cơ chế làm việc: Đại biểu được bố trí thời gian làm việc phù hợp, đặc biệt với đại biểu kiêm nhiệm, nhằm cân đối giữa công việc chuyên môn và nhiệm vụ HĐND xã. Các Tổ đại biểu, Ban HĐND được lập kế hoạch công tác hàng năm, giúp đại biểu chủ động trong việc tham gia giám sát, tiếp xúc cử tri và thẩm tra dự thảo nghị quyết.

5.2. Việc ban hành chế độ, chính sách cho đại biểu HĐND xã

- Chế độ phụ cấp, hỗ trợ kinh phí hoạt động: Đại biểu HĐND xã được hưởng phụ cấp theo quy định của Nhà nước, thành phố, hỗ trợ kinh phí tiếp xúc cử tri, tham dự kỳ họp và các hoạt động giám sát.

- Kinh phí phục vụ các hoạt động của Ban, Tổ đại biểu và Thường trực HĐND được bố trí đảm bảo định mức và đúng thời gian, giúp đại biểu thực hiện công việc thuận lợi.

- Các chính sách hỗ trợ khác: kinh phí khám sức khỏe hằng năm; kinh phí may đồng phục đại biểu theo nhiệm kỳ; chính sách bảo hiểm y tế, quyền lợi hợp pháp cho đại biểu khi tham gia hoạt động HĐND xã.

5.3. Vai trò của bộ máy tham mưu, giúp việc

- Văn phòng HĐND – UBND xã: Là cơ quan tham mưu, giúp việc trực tiếp cho Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND xã; chuẩn bị tài liệu, báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết, hỗ trợ thống kê, tổng hợp ý kiến cử tri, theo dõi tiến độ

triển khai nghị quyết; hỗ trợ công tác thông tin, tuyên truyền, đảm bảo cử tri và đại biểu nắm đầy đủ thông tin về chương trình, nghị quyết và kết quả thực hiện.

- Hỗ trợ nghiệp vụ chuyên môn: Văn phòng HĐND xã phối hợp với các phòng, đơn vị chuyên môn để cung cấp số liệu, giải trình và phân tích hồ sơ phục vụ thẩm tra, giám sát; giúp đại biểu thực hiện công tác tiếp xúc cử tri, khảo sát, giám sát dự án, chính sách, giảm bớt khối lượng hành chính và tăng thời gian tập trung nghiên cứu, phân tích.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật

Nhiệm kỳ 2021-2026, hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND xã đã có nhiều đổi mới, chủ động, linh hoạt triển khai thực hiện các nội dung công việc hiệu quả và thực chất, theo chương trình công tác năm đề ra; chỉ đạo và điều hành hiệu quả các hoạt động của HĐND xã, phát huy vai trò là cơ quan dân cử, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân. Các hoạt động được tổ chức khoa học và tiếp tục đổi mới theo hướng hiệu quả và thực chất; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 594/NQ-UBTVQH về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, tạo sự chuyển biến tích cực trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội đang còn gặp khó khăn, vướng mắc; hoạt động giám sát và thực hiện các công việc theo thẩm quyền của Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã được triển khai kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Phối hợp với UBND – UBMTTQ xã và các đơn vị, ngành chuẩn bị và tổ chức thành công 45 kỳ họp (*30 kỳ họp thường lệ và 15 kỳ họp chuyên đề để giải quyết công việc phát sinh đột xuất*); thông qua 159 nghị quyết; Thường trực HĐND và các Ban HĐND xã đã tổ chức 76 cuộc giám sát chuyên đề; định kỳ tổ chức Hội nghị giao ban Thường trực HĐND xã; tổ chức các phiên giải trình tại phiên họp của Thường trực HĐND xã....; điều hòa, chỉ đạo các Ban của HĐND xã tổ chức các cuộc giám sát chuyên đề; chỉ đạo các Ban HĐND và đại biểu HĐND xã tổ chức các hoạt động khảo sát, tập trung việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; công tác tiếp xúc dân, tiếp xúc cử tri được đảm bảo theo quy định; việc xem xét, cho ý kiến về các vấn đề quan trọng giữa hai kỳ họp HĐND sát thực tiễn, tạo điều kiện cho UBND xã trong điều hành, lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phối hợp với UBND xã, Ban Thường trực UBMTTQ xã đã tổ chức 52 hội nghị tiếp xúc cử tri, với trên 2000 đại biểu cử tri về dự và đã tham gia trên 560 lượt ý kiến, kiến nghị. Vai trò, trách nhiệm trong hoạt động của các Ban HĐND và Văn phòng HĐND và UBND xã được nâng cao, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ thời gian tiến độ, không chồng chéo về đối tượng, nội dung công việc, bảo đảm nâng cao chất

lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND xã. Công tác thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết tại kỳ họp có sự chuyển biến. Chủ tọa điều hành kỳ họp đảm bảo nghiêm túc, khoa học, sáng tạo, được cụ thể hóa bằng chương trình điều hành cụ thể; nội dung kỳ họp theo hướng giảm thời gian đọc văn bản, các báo cáo trình bày tại kỳ họp ngắn gọn, đầy đủ thông tin; tăng thời gian thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn về những vấn đề mà nhân dân, cử tri, dư luận quan tâm; như lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, xây dựng nông thôn mới... được cử tri và nhân dân đánh giá cao. Tại các kỳ họp, HĐND xã đã giành nhiều thời gian để đại biểu HĐND xã bàn và quyết nghị những giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; việc thông qua nghị quyết tại kỳ họp đảm bảo khoa học ngắn gọn, nghị quyết HĐND khi ban hành có chất lượng, có tính khả thi cao, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của cử tri và nhân dân. Thường trực HĐND đã thường xuyên giữ mối liên hệ với Đại biểu HĐND xã thông qua các hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát, họp tổ, hoạt động kỳ họp và các hoạt động khác của HĐND xã; Thường trực HĐND xã duy trì và phát huy tốt mối quan hệ giữa Thường trực HĐND với các cơ quan hữu quan; thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp công tác giữa HĐND, UBND, UBMTTQ xã nhiệm kỳ 2021-2026. Công tác phối hợp với UBND xã ngày càng chặt chẽ và hiệu quả; phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ xã và các tổ chức chính trị xã hội trong hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, vận động nhân dân thực hiện pháp luật nhà nước, quy định của địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ và các tổ chức thành viên tham gia xây dựng chính quyền.

Những kết quả trên đã góp phần làm ổn định chính trị, thúc đẩy sự phát triển kinh tế của địa phương, góp phần thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ, nghị quyết của HĐND xã.

2. Tồn tại hạn chế

- Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp còn ít, chưa cụ thể; một số câu hỏi chất vấn còn chung chung, chưa trọng tâm vào những vấn đề nổi cộm trong dư luận, bức xúc của nhân dân; còn nhảm lẩn trong phiên thảo luận, chủ yếu là mang tính chất trao đổi, phản ánh những vấn đề mà cử tri quan tâm.

- Hoạt động thẩm tra của các Ban HĐND xã có nội dung chất lượng chưa sâu; một số báo cáo tính phản biện chưa cao, chưa cung cấp đầy đủ thông tin để đại biểu nghiên cứu, xem xét, quyết định các vấn đề liên quan tại kỳ họp, tập trung ở một số ngành, lĩnh vực.

3. Nguyên nhân

- Quy mô xã lớn, dân cư đông, phân tán theo nhiều thôn gây khó khăn trong tiếp xúc cử tri, khảo sát thực tế và thu thập thông tin.

- Tỷ lệ đại biểu kiêm nhiệm cao, thời gian dành cho hoạt động HĐND còn hạn chế, kỹ năng giám sát và thẩm tra chưa đồng đều.

- Khối lượng công việc lớn nhưng cơ sở vật chất, thiết chế hỗ trợ hoạt động HĐND (*phòng làm việc, trang thiết bị, hệ thống dữ liệu hành chính*) chưa được đầu tư đồng bộ sau sáp nhập.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2026

1. Dự báo tình hình tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ năm 2026

- Năm 2026 là năm diễn ra cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031. Đây là sự kiện chính trị trọng đại, đòi hỏi cả hệ thống chính trị tập trung cao độ, bảo đảm đúng pháp luật, dân chủ, an toàn, tiết kiệm. Bối cảnh sáp nhập đơn vị hành chính đã tạo cho xã Nghi Dương quy mô lớn với 19 thôn dân cư, dân số trên 25 nghìn người, hệ thống hạ tầng và dân cư phân tán. Điều này đặt ra yêu cầu rất cao cho công tác quản lý nhà nước, giám sát của HĐND, công tác tiếp xúc cử tri và giải quyết kiến nghị.

- Trong khi đó, tình hình phát triển kinh tế – xã hội tiếp tục chịu tác động của biến động thị trường, yêu cầu đẩy nhanh đầu tư công sau sáp nhập, nhiệm vụ bảo vệ môi trường, quản lý đất đai, trật tự xây dựng và bảo đảm an ninh – trật tự trong điều kiện đô thị hóa mạnh. Nhiều vấn đề dân sinh bức xúc tiếp tục phát sinh, đòi hỏi HĐND tăng cường giám sát thực chất hơn.

- Bộ máy HĐND xã nhiệm kỳ mới được kiện toàn, khối lượng công việc, văn bản, tờ trình cần thẩm tra ngày càng lớn; đòi hỏi HĐND xã phải đổi mới phương thức hoạt động, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng thẩm tra, giám sát và tổ chức kỳ họp.

2. Mục tiêu tổng quát

2.1. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031 trên địa bàn xã, bảo đảm đúng quy định pháp luật, dân chủ, khách quan, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân.

2.2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND theo hướng khoa học, dân chủ, thực chất; nâng cao chất lượng quyết nghị và giám sát, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của xã sau sáp nhập.

2.3. Tăng cường giám sát, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, nhiều vấn đề phát sinh như: quản lý đất đai – trật tự xây dựng; môi trường; đầu tư công; thu – chi ngân sách; xây dựng nông thôn mới; cải cách hành chính – chuyển đổi số; giải quyết kiến nghị cử tri.

2.4. Nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và theo dõi, đôn đốc giải quyết kiến nghị cử tri; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong điều hành, hội họp, thẩm tra và giám sát.

2.5. củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đại biểu, nhất là đại biểu kiêm nhiệm; bảo đảm đầy đủ điều kiện làm việc cho Thường trực HĐND, các Ban và đại biểu HĐND xã.

3. Phương hướng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND xã

3.1. Đổi mới toàn diện hoạt động kỳ họp: rút ngắn thời gian báo cáo, tăng thời lượng thảo luận, chất vấn, giải trình; nâng cao chất lượng chương trình điều hành của Chủ tọa kỳ họp.

3.2. Nâng cao chất lượng thẩm tra của các Ban HĐND theo hướng chuyên sâu, có khảo sát thực tiễn, đối chiếu số liệu, đánh giá tác động, đề xuất rõ kiến nghị và trách nhiệm.

3.3. Tăng cường giám sát chuyên đề và tái giám sát đối với lĩnh vực tồn tại dài hạn như: đất đai, xây dựng, môi trường, cải cách hành chính, dịch vụ công.

3.4. Đổi mới phương thức tiếp xúc cử tri: đa dạng hình thức tiếp xúc; tiếp xúc theo nhóm đối tượng, theo từng cụm dân cư; tăng cường tiếp xúc trực tuyến; xây dựng kênh tiếp nhận phản ánh thông minh.

3.5. Nâng cao trách nhiệm giải trình của UBND và các đơn vị chuyên môn; công khai kết luận giám sát và kết quả giải quyết kiến nghị.

3.6. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động HĐND: sử dụng hồ sơ điện tử, họp không giấy tờ, thư viện số nghị quyết, hệ thống thông tin báo cáo.

3.7. Phát huy vai trò Tổ đại biểu và đại biểu HĐND gắn với địa bàn ứng cử; tăng trách nhiệm nắm bắt tình hình, theo dõi, giám sát địa phương.

3.8. Tăng cường phối hợp giữa Thường trực HĐND – UBND – MTTQ và các ban ngành trong chuẩn bị nội dung kỳ họp, giám sát, giải quyết kiến nghị.

4. Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2026

4.1. Tập trung, ưu tiên cao nhất cho công tác bầu cử

- Tham mưu Đảng ủy lãnh đạo toàn diện công tác bầu cử; chủ động ban hành kế hoạch giám sát công tác bầu cử, phân công rõ trách nhiệm các Ban và Tổ đại biểu HĐND xã. Giám sát việc thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử, công tác lập danh sách cử tri, niêm yết công khai, công tác nhân sự đại biểu HĐND xã theo quy định. Kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, điểm bỏ phiếu, trang thiết bị, hồ sơ bầu cử.

- Tăng cường phối hợp bảo đảm an ninh – trật tự, y tế, phòng cháy chữa cháy; tuyên truyền sâu rộng để cử tri tham gia đầy đủ.

- Giám sát việc giải quyết đơn thư, kiến nghị liên quan đến bầu cử; xử lý nghiêm sai sót, bảo đảm cuộc bầu cử lành mạnh, công khai, đúng luật.

4.2. Nâng cao chất lượng kỳ họp HĐND xã

- Rà soát nội dung kỳ họp, giảm trùng lặp, tăng trao đổi, phân tích, phản biện.
- Cải tiến quy trình gửi tài liệu; chuẩn hóa hồ sơ, tăng tỷ lệ tài liệu điện tử.
- Tổ chức họp Tổ đại biểu trước kỳ họp để thống nhất các nội dung thảo luận, chất vấn.
- Đẩy mạnh hoạt động chất vấn – trả lời chất vấn; lựa chọn vấn đề bức xúc, có nhiều phản ánh để đưa ra chất vấn.
- Tăng cường nghị quyết chuyên đề, nghị quyết điều chỉnh các nội dung phù hợp tình hình thực tiễn.

4.3. Đổi mới hoạt động giám sát

- Thực hiện tối thiểu 12 chuyên đề giám sát/năm, tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu: Quản lý đất đai, trật tự xây dựng; công tác giải quyết kiến nghị cử tri; cải cách hành chính; quản lý ngân sách, thu – chi tài chính, đầu tư công; vệ sinh môi trường, dịch vụ công ích; An ninh – trật tự, quản lý cư trú...
- Tổ chức “giải trình giữa hai kỳ họp” đối với nội dung phức tạp, kéo dài.
- Theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện kết luận giám sát; tái giám sát khi cần thiết.

4.4. Nâng cao hiệu quả tiếp xúc cử tri, tiếp công dân

- Tổ chức tiếp xúc cử tri chuyên đề tại từng thôn, cụm dân cư, nhóm đối tượng.
- Ứng dụng các nền tảng số, tạo kênh “phản ánh kiến nghị trực tuyến”.
- Thường trực HĐND phối hợp UBND xã phân loại, giải quyết dứt điểm các kiến nghị kéo dài.
- Công khai kết quả giải quyết kiến nghị trên hệ thống truyền thanh, cổng thông tin điện tử xã.

4.5. Nâng cao chất lượng thẩm tra của các Ban

- Các Ban xây dựng kế hoạch khảo sát, làm việc với các phòng, đơn vị chuyên môn trước khi thẩm tra.
- Thẩm tra theo hướng: rõ cơ sở pháp lý – rõ số liệu – rõ tác động – rõ nguồn lực – rõ kiến nghị.
- Tăng trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ đại biểu trong phản biện các dự thảo nghị quyết.

4.6. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu, đẩy mạnh chuyển đổi số

- Triển khai thống nhất phần mềm quản lý kỳ họp, hồ sơ đại biểu, hồ sơ nghị quyết HĐND xã.

- Xây dựng thư viện số phục vụ tra cứu nghị quyết, tài liệu giám sát.

- Số hóa toàn bộ hồ sơ thẩm tra, báo cáo, kết luận.

4.7. Bảo đảm điều kiện phục vụ hoạt động của đại biểu

- Bố trí kinh phí cho hoạt động giám sát, thẩm tra, tiếp xúc cử tri.

- Nâng cấp cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin, điều kiện làm việc của đại biểu và Văn phòng HĐND – UBND xã.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng: chất vấn, phân tích chính sách, tiếp dân, giải quyết kiến nghị cử tri, thẩm tra dự thảo nghị quyết.

5. Kiến nghị, đề xuất

Kính đề nghị HĐND, UBND thành phố quan tâm:

- Hỗ trợ kinh phí đầu tư cơ sở vật chất cho xã sau sáp nhập; ưu tiên đầu tư dự án giao thông, môi trường, hạ tầng số.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu nâng cao năng lực đại biểu HĐND cấp xã.

- Hỗ trợ các phần mềm quản lý, kỹ thuật số phục vụ hoạt động HĐND xã.

Trên đây là báo cáo tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Nghi Dương khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026; phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND thành phố (báo cáo);
- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy, TT.HĐND, UBND xã;
- UBMTTQ xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, HSKH.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh